

Số: /BC-UBND  
“Dự thảo”

Vĩnh Thạnh, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 đối với xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định**

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi tiêu chí số 7 phụ lục I, phụ lục II Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025; Quyết định 2039/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 điều chỉnh chỉ tiêu 17.1 của tiêu chí 17 thuộc bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục I của Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định bổ sung thực hiện xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2024.

Trên cơ sở đề nghị của UBND xã Vĩnh Hảo tại Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 28/10/2024 về việc thẩm tra, đề nghị xét, công nhận xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn

nông thôn mới năm 2024 và kết quả thẩm tra thực tế, hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã Vĩnh Hảo đến năm 2024; UBND huyện Vĩnh Thạnh báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2024 đối với xã Vĩnh Hảo, cụ thể như sau:

## **I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra: Từ ngày 29/10/2023 đến ngày 31/10/2023.

### **1. Về hồ sơ**

Xã Vĩnh Hảo đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

- Báo cáo số 95/BC-UBND ngày 18/9/2024 về kết quả thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đến năm 2024 xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 18/9/2024 về tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2024 của xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- Biên bản cuộc họp ngày 25/10/2024 về việc đề nghị xét, công nhận xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023;
- Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 28/10/2024 về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024;
- Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 30/9/2024 về tình hình nợ đọng trong xây dựng nông thôn mới;
- Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Vĩnh Hảo.

### **2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới**

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng về chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới ở địa phương, Đảng bộ xã Vĩnh Hảo đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/ĐU ngày 10/6/2024 lãnh đạo xây dựng xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024.

Bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình từ xã đến thôn đã được thành lập, đi vào hoạt động đúng theo quy định; từ đó kịp thời tiếp thu các văn bản chỉ đạo của cấp trên và cụ thể hóa thành các kế hoạch của địa phương để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các ban, ngành, đoàn thể xã có sự phối hợp đồng

bộ, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, tiêu chí đã đề ra trong từng năm, từng giai đoạn cụ thể.

### **3. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới**

#### **3.1. Tiêu chí số 1 - Quy hoạch**

##### a) Yêu cầu tiêu chí

- Chỉ tiêu 1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2025 và được công bố công khai đúng thời hạn.

- Chỉ tiêu 1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

##### b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2025 và được công bố công khai đúng thời hạn.

+ UBND huyện Vĩnh Thạnh đã phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hảo đến năm 2035 tại Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 20/6/2023, đảm bảo kế thừa quy hoạch chung xã nông thôn mới Vĩnh Hảo giai đoạn 2011 - 2020, cụ thể hóa quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, huyện và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã Vĩnh Hảo giai đoạn 2021 - 2025.

+ UBND xã Vĩnh Hảo đã tổ chức công bố quy hoạch và niêm yết công khai bản đồ quy hoạch tại trụ sở UBND xã Vĩnh Hảo trước thời hạn theo quy định và nhà văn hóa 4/4 thôn, tổ chức cắm mốc chỉ giới xây dựng các công trình hạ tầng theo quy hoạch được duyệt.

- Chỉ tiêu 1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

+ UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh đến năm 2035 và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

+ UBND xã Vĩnh Hảo và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đã bám vào quy hoạch được duyệt để tổ chức triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định.

##### c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

#### **3.2. Tiêu chí số 2 - Giao thông**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 2.1: Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện (đạt 100%).

- Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ đường thôn và đường liên thôn ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện (đạt  $\geq 100\%$ ).

- Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện (đạt 100%, trong đó 70% được cứng hóa bằng bê tông xi măng hoặc nhựa hóa).

- Chỉ tiêu 2.4: Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện (đạt  $\geq 70\%$  được cứng hóa bằng bê tông xi măng hoặc nhựa hóa).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Hệ thống giao thông của xã phân bố đều khắp trên địa bàn, nối liền với ĐH30, đến các xã lân cận, các khu, điểm dân cư, các khu vực đồng ruộng với tổng chiều dài: 27,179 km.

- Chỉ tiêu 2.1: Có 2 tuyến đường, đường cấp kỹ thuật loại B chiều rộng mặt đường từ 3,5m, chiều rộng nền đường 5,0m, với tổng chiều dài là 0,64 km, đã được bê tông hóa 0,64 km/0,64km (đạt 100%) đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

- Chỉ tiêu 2.2: Có 13 tuyến đường, đường cấp kỹ thuật loại B, chiều rộng mặt đường 3,0m, chiều rộng nền đường 4,0m với tổng chiều dài là 6,22 km. Đã được bê tông hóa 6,22km/6,22km (đạt 100%) đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

- Chỉ tiêu 2.3: Có 8 tuyến đường, đường cấp kỹ thuật loại B, chiều rộng mặt đường từ 3,0m, chiều rộng nền đường từ 4,0m với tổng chiều dài là 4,764km. Đã được bê tông hóa là 4,764km/4,764km (đạt 100%) đảm bảo sạch và không lầy lội trong mùa mưa.

- Chỉ tiêu 2.4: Có 13 tuyến đường với tổng chiều dài là 12,154 km. Đã được bê tông hóa và cứng hóa: 9,17km/12,154 km, đạt 75,44%, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.3. Tiêu chí số 3 - Thủy lợi và phòng, chống thiên tai**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt từ 80% trở lên.

- Chỉ tiêu 3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 3.1. Có từ 80% trở lên diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động theo quy định.

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động trong năm 2024 của xã Vĩnh Hảo đạt 87,3%. Trong đó: diện tích gieo trồng cả năm cần tưới theo kế hoạch là 131,5ha, diện tích gieo trồng cả năm thực tế được tưới 114,8ha.

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tiêu chủ động 87,3% (114,8ha/131,5ha).

- Chỉ tiêu 3.2. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ.

Tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực: Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Vĩnh Hảo được thành lập và kiện toàn tại Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 28/5/2024, phân công cụ thể thành viên đứng chân địa bàn; đội xung kích phòng, chống thiên tai nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ được kiện toàn theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 được củng cố và duy trì thường xuyên, đáp ứng yêu cầu ứng phó giờ đầu khi có thiên tai xảy ra. Có 100% cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng, chống thiên tai được tập huấn nâng cao năng lực, trình độ; trên 96% người dân thuộc vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai.

Các hoạt động phòng, chống thiên tai: Kế hoạch phòng, chống thiên tai của xã được phê duyệt và rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu về phòng, chống thiên tai tại chỗ. Phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn được xây dựng cụ thể và được phê duyệt phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa phương. Kế hoạch phòng, chống thiên tai được thực hiện có hiệu quả: Chuẩn bị, duy trì thường xuyên phương án sẵn sàng huy động từ 70% trở lên các loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai; 100% tổ chức và gia đình, cá nhân trong vùng thường xuyên bị thiên tai chủ động chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu dân sinh tại chỗ.

Cơ sở hạ tầng thiết yếu: có 03 ao bầu, tổng chiều dài kênh mương là 17,84km (đã được BTXM 15,58 km, đạt 87,3%). UBND xã đã thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các Quy hoạch, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ và đê điều, hệ thống thông tin đảm bảo 100% người dân được tiếp nhận kịp thời, đầy đủ; thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai; không để phát sinh những vụ vi

phạm mới. 100% những điểm có nguy cơ về rủi ro thiên tai được lắp đặt hệ thống hướng dẫn, cảnh báo.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.4. Tiêu chí số 4 - Điện**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn.

- Chỉ tiêu 4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn (đạt  $\geq 98\%$ ).

b) Kết quả thực hiện

- Chỉ tiêu 4.1. Trên cơ sở hiện trạng hệ thống điện hiện có, xã Vĩnh Hảo phối hợp với đơn vị cung cấp điện thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng và nâng cấp hệ thống dây điện, trụ điện, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn của ngành điện; đồng thời, vận động người dân chủ động phối hợp với ngành điện quản lý hệ thống dây từ lưới điện đến nơi sử dụng, đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng của người dân. Toàn xã có 02 trạm biến áp, tổng chiều dài đường dây 34,163 km, nguồn điện được cung cấp từ điện lưới Quốc gia kết nối qua hệ thống đường dây trung áp và hạ thế đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện, đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân trong địa bàn xã. Trong đó, đường dây Trung áp 10km, đường dây hạ áp 24,163km.

- Chỉ tiêu 4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và dùng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, đạt 98,3% (889/904 hộ dân). Có xác nhận của Công ty cổ phần Tổng hợp Vĩnh Thạnh là đơn vị cung cấp và quản lý điện trên địa bàn xã Vĩnh Hảo.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.5. Tiêu chí số 5 - Trường học**

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Trên địa bàn xã Vĩnh Hảo có 03 trường học trực thuộc UBND huyện quản lý gồm: 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở.

Để đạt được các quy định về tiêu chí cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí số 5 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong thời gian qua, UBND huyện Vĩnh Thạnh, Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND xã Vĩnh Hảo đã tập trung mọi nguồn lực để đầu tư tập trung cho các trường học trên địa bàn như xây dựng nhà hiệu bộ, phòng bộ môn, phòng học, bếp ăn một chiều, tường rào cổng ngõ, sân chơi, bãi tập, nhà bảo vệ, khu vệ sinh, nhà xe giáo viên, nhà để xe học sinh và mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định tối thiểu của Bộ Giáo dục và Đào tạo

#### **\* Trường Mầm non Vĩnh Hảo**

+ Trường có 02 điểm trường, điểm chính đặt tại trung tâm xã ở thôn Định Tam, xã Vĩnh Hảo có diện tích 2.189,5 m<sup>2</sup>; điểm lẻ đặt tại thôn Tà Địch có diện tích 1.425,6 m<sup>2</sup>. Trường có khuôn viên riêng, có cổng ngõ, biển tên trường, các phòng học xây dựng kiên cố đảm bảo an toàn cho trẻ, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

+ Trong những năm qua, từ nguồn ngân sách của các cấp đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo quy định, đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động dạy và học cho trẻ.

+ Số trẻ ăn ở bán trú đạt 100%.

+ Tính đến thời điểm hiện tại cơ sở vật chất của nhà trường được các cấp đầu tư và đang xây dựng một số hạng mục: khu hành chính - quản trị, khu bếp ăn.

+ Trường Mầm non Vĩnh Hảo được UBND tỉnh Bình Định công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021 (Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Bình Định).

#### **\* Trường Tiểu học Vĩnh Hảo**

+ Trường có khuôn viên riêng biệt, diện tích toàn trường là 10.038,7m<sup>2</sup>, bình quân là 31,17m<sup>2</sup>/học sinh; có cổng trường, biển trường, tường rào theo quy định. Số phòng học đảm bảo 1 phòng/lớp; có các phòng học bộ môn đảm bảo theo quy định.

+ Nhà trường được các cấp đầu tư xây dựng mới khu hành chính - quản trị, đảm bảo đầy đủ các phòng làm việc cho cán bộ quản lý và các bộ phận chức năng.

+ Nhà để xe, khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước và xử lý rác thải đáp ứng theo quy định.

+ Thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng tốt cho các hoạt động dạy và học. Thư viện đạt chuẩn, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, nghiên cứu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Hiện tại trường có cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020*).

+ Trường Tiểu học Vĩnh Hảo được UBND tỉnh Bình Định công nhận lại đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (*Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Bình Định*).

#### **\* Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hảo**

+ Trường có khuôn viên riêng biệt, diện tích toàn trường là 7.670m<sup>2</sup>, bình quân 42,14m<sup>2</sup>/học sinh; có tường rào cổng ngõ, biển tên trường theo quy định; có các phòng học và các phòng bộ môn đảm bảo đầy đủ trang thiết bị.

+ Nhà để xe, khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước và xử lý rác thải đáp ứng theo quy định.

+ Thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng tốt cho các hoạt động dạy và học. Thư viện đạt chuẩn, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, nghiên cứu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Tính đến thời điểm hiện tại, cơ sở vật chất của nhà trường được các cấp đầu tư xây dựng 5 phòng học bộ môn.

+ Trường THCS Vĩnh Hảo được UBND tỉnh Bình Định công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021 (*Quyết định số 4937/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định*).

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt

### **3.6. Tiêu chí số 6 - Cơ sở vật chất văn hóa**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Chỉ tiêu 6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Chỉ tiêu 6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (Đạt 100%).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 6.1: Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã



Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã được thành lập theo Quyết định số 2738/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện với có 04 phòng chức năng: hành chính; đọc sách, báo, thư viện; thông tin truyền thanh.

Để đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao, UBND xã đã ban hành Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 về Quy chế và hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã Vĩnh Hảo và Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 về việc thành lập Ban chủ nhiệm của Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã Vĩnh Hảo gồm: 01 Chủ nhiệm; 01 Phó Chủ nhiệm; 05 cán bộ, chuyên môn, nghiệp vụ; 04 cộng tác viên.

Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có hội trường văn hóa đa năng có diện tích 730m<sup>2</sup>, 200 chỗ ngồi dùng để tổ chức các hoạt động học tập cộng đồng, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, triển lãm.....được trang bị bàn, ghế, phong màn, thiết bị âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang chuyên dùng hoạt động văn nghệ; thiết bị truyền thanh,...

Khu thể thao xã được xây dựng tường rào, công ngõ, có diện tích 8.826,7m<sup>2</sup>; 01 sân bóng đá có diện tích 75m x 100m, 01 bóng chuyền; 01 nhà tập luyện thể thao đa năng và các công trình thể thao dành cho các môn điền kinh.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 về tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Hảo năm 2024. Qua đó, xã đã tổ chức các hoạt động như: văn nghệ và giải bóng chuyền mừng Đảng mừng xuân; tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; văn nghệ và trò chơi dân gian cho các cháu thiếu nhi nhân dịp Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6); tổ chức đêm hội trăng rằm nhân dịp Tết trung thu; tổ chức gặp gỡ, giao lưu văn nghệ nhân dịp ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10)... và tham gia đầy đủ các hoạt động do huyện tổ chức.

- Chỉ tiêu 6.2: Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi.

Điểm vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em bố trí trong khuôn viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và được trang bị các dụng cụ tập luyện như: tập lưng, tập tay, lắc tay, đi bộ trên không, xoay eo, cà kếp và đảm bảo điều kiện, có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em.

Bên cạnh điểm vui chơi, giải trí của xã, các điểm trường Tiểu học, Mầm non trên địa bàn xã đều có cơ sở vật chất và trang thiết bị tập thể dục thể thao, mô hình trẻ em vui chơi, luyện tập hàng ngày.

- Chỉ tiêu 6.3: Có 100% số thôn có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng

Xã Vĩnh Hảo có 04 thôn gồm: Định Nhất, Định Tam, Định Trị, Tà Điệt.

Để đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa – Khu thể thao thôn, UBND xã đã ban hành các Quyết định số: 379/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Nhà văn hóa – Khu thể thao thôn; 380/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập Ban chủ nhiệm nhà văn hóa thôn Định Nhất; 381/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập Ban chủ nhiệm nhà văn hóa thôn Định Tam; 382/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập Ban chủ nhiệm nhà văn hóa thôn Định Trị; 383/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập Ban chủ nhiệm nhà văn hóa thôn Tà Điệt.

Nhà văn hóa thôn: 4/4 nhà văn hóa thôn trên địa bàn xã có tường rào, cổng ngõ, diện tích từ 200m<sup>2</sup> trở lên, có 120 chỗ ngồi và được trang bị bàn, ghế, phong màn, cờ (cờ Đảng, cờ Tổ quốc), tượng Bác Hồ, micro, tăng âm, loa đài, ti vi, thiết bị điện thắp sáng,... phục vụ sinh hoạt.

Sân tập thể thao: 4/4 thôn có sân bóng chuyên; 01 sân bóng đá mini ở thôn Tà Điệt diện tích 1.320 m<sup>2</sup>.

Hàng năm, Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao các thôn dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt, hội họp, các dịp lễ, tết.

Triển khai Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND xã về tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn xã Vĩnh Hảo năm 2024, trong năm các thôn đã tổ chức các hoạt động như: trò chơi dân gian cho trẻ em nhân dịp Tết nguyên đán; hội thao người cao tuổi; tổ chức các hoạt vui chơi cho các cháu nhân dịp Ngày quốc tế thiếu nhi (1/6); tổ chức đêm hội trăng rằm nhân dịp tết trung thu... và tham gia đầy đủ các hoạt động do cấp xã tổ chức.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.7. Tiêu chí số 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn**

a) Yêu cầu của tiêu chí

Xã có chợ nông thôn nằm trong quy hoạch, kế hoạch phát triển, định hướng phát triển và đạt chuẩn theo quy định hoặc có siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp theo quy định.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Xã có 01 điểm chợ trung tâm xã Vĩnh Hảo với tổng diện tích 1.505,6m<sup>2</sup>, gồm 40 lô, trong đó: 40 lô trong nhà lều; các khu nhà đều bảo đảm kiên cố có thời gian sử dụng trên 10 năm, được tổ chức phù hợp với phương án bố trí, sắp xếp các ngành hàng kinh doanh được duyệt; đảm bảo đủ diện tích cho các hộ kinh doanh cố định, không cố định và các dịch vụ tối thiểu tại chợ,... Các bộ phận phụ trợ và kỹ thuật công trình bao gồm: Bảng hiệu thể hiện tên chợ, toàn bộ nền chợ được bê tông hóa, có khu vệ sinh được xây dựng kiên cố; tất cả các khu A, B đều có hệ thống cấp điện theo quy định, có khu thu gom rác và xử lý rác trong ngày, hệ thống rãnh thoát nước đảm bảo thông thoáng; có thiết bị và phương án bảo đảm phòng cháy, chữa cháy chợ theo quy định.

- Về điều hành quản lý chợ: Có nội quy chợ, phương án kinh doanh chợ, hồ sơ đăng ký môi trường chợ được niêm yết công khai để điều hành hoạt động, xử lý vi phạm tại chợ. Có sử dụng cân đối chứng, thiết bị đo lường để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng, khối lượng hàng hóa. Các hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.8. Tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính.

- Chỉ tiêu 8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet.

- Chỉ tiêu 8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

- Chỉ tiêu 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính.

- Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã với mặt bằng diện tích nền 500m<sup>2</sup> trên khuôn viên 1400m<sup>2</sup>, đặt tại thôn Định Tam, trang thiết bị phù hợp với tình hình tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

- Hoạt động có hiệu quả với đầy đủ: biển tên điểm phục vụ, bản niêm yết thông báo giờ mở cửa phục vụ: sáng từ 7h30 đến 11h00, chiều từ 14h00 đến 16h30, có số điện thoại đường dây nóng và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại địa điểm phục vụ, có thùng thư công cộng được lắp đặt trước cổng bưu điện đảm bảo thuận tiện, dễ tiếp cận và đảm bảo an toàn cho người gửi. Tuy nhiên, do thời gian hoạt động đã lâu trang thiết bị đã có dấu hiệu xuống cấp.

Tại điểm phục vụ bưu chính xã, đảm bảo cung cấp các dịch vụ:

- + Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02kg.
- + Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05kg
- Chỉ tiêu 8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet.

- Có 4/4 thôn trên địa bàn xã Vĩnh Hảo sử dụng 02 loại dịch vụ điện thoại: trên mạng viễn thông cố định mặt đất và mạng viễn thông di động mặt đất; sử dụng 02 loại dịch vụ truy cập internet băng rộng (đường truyền cáp quang, đường truyền ADSL) và trên mạng viễn thông di động (wifi).

- Hiện nay, trên địa bàn xã có 04 trạm BTS (trạm phát sóng di động mặt đất) gồm: Viettel (02 trạm) đặt tại thôn Định Nhất, MobiFone đặt thôn Định Nhất và Vinaphone đặt tại thôn Định Trị.

- Chỉ tiêu 8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

- Đài truyền thanh xã do UBND xã quản lý trực tiếp nhân sự, trang thiết bị, kinh phí và hoạt động theo quy định của pháp luật. Đài truyền thanh xã truyền dẫn thông tin tín hiệu âm thanh bằng phương thức vô tuyến.

- Đài truyền thanh xã được đầu tư trang bị mới 100% toàn bộ thiết bị của hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông vào cuối năm 2023. Đến nay, toàn bộ các thiết bị đều đang hoạt động tốt, hệ thống các cụm loa phủ sóng 4/4 thôn trên địa bàn xã với tổng số 18 cụm loa, cơ bản đáp ứng phục vụ nhu cầu thông tin những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với nhân dân trong xã.

- Chỉ tiêu 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- UBND xã Vĩnh Hảo đã trang bị 19/19 máy tính cho cán bộ, công chức xã có kết nối mạng đáp ứng được yêu cầu công việc, đạt tỉ lệ 100%.

- Xã đã triển khai sử dụng các phần mềm ứng dụng như: Hệ thống Văn phòng điện tử tại địa chỉ: <https://vpdt.binhdingh.gov.vn>; Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh tại địa chỉ: <https://mail.binhdingh.gov.vn>; Phần mềm hộ tịch điện tử và khai sinh điện tử; Phần mềm kế toán Missa; Phần mềm quản lý trẻ em; Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.binhdingh.gov.vn>.

- Trang thông tin điện tử của UBND xã Vĩnh Hảo có địa chỉ: <https://vinhhao.vinhthanh.binhdingh.gov.vn>, có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý điều hành và dịch vụ công trực tuyến.

- Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến của UBND xã Vĩnh Hảo là 509/585 hồ sơ, đạt tỷ lệ 87%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### 3.9. Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 9.1. Nhà tạm, dột nát: không

- Chỉ tiêu 9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố:  $\geq 80\%$

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 9.1. Nhà tạm, dột nát: Trên địa bàn xã không có nhà tạm, nhà dột nát.

- Chỉ tiêu 9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố:  $\geq 80\%$

- Hàng năm tiến hành rà soát, thống kê hiện trạng nhà ở đơn sơ trên địa bàn xã. Từ đó, đề nghị hỗ trợ xây dựng từ nhiều nguồn như: Quỹ Vì người nghèo, nhà Đại đoàn kết, nhà tình thương, hỗ trợ nhà ở đối tượng người có công cách mạng về nhà ở,  
...

- Tổng số nhà ở của hộ gia đình trong xã: 723 nhà, trong đó:

+ Nhà tạm dột nát: 0 nhà;

+ Tổng số nhà đạt chuẩn: 723 nhà;

+ Tổng số nhà ở không đạt chuẩn: 0 nhà;

Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt chuẩn theo quy định: 723/723 nhà, đạt 100%.

TT	Địa bàn thôn	Tổng số nhà ở gia đình (nhà)	Số nhà tạm, nhà dột nát (nhà)	Số nhà đạt chuẩn BXD (nhà)	Số nhà không đạt chuẩn BXD (nhà)	Đạt tỷ lệ % (Tổng số nhà đạt chuẩn/Tổng số nhà)
01	Định Nhất	263	0	263	0	100%
02	Định Tam	209	0	209	0	100%
03	Định Trị	148	0	148	0	100%
04	Tà Điệp	103	0	103	0	100%
<b>Tổng cộng</b>		<b>723</b>	<b>0</b>	<b>723</b>	<b>723</b>	

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### 3.10. Tiêu chí số 10 - Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2023 đạt  $\geq 47$  triệu đồng/người/năm.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

UBND xã đã đẩy mạnh công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; khuyến khích chăn nuôi thâm canh, chuyên canh; đưa các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt vào sản xuất trên diện rộng. Những mô hình hay, cách làm hiệu quả được chuyển giao rộng rãi đến người dân trên địa bàn xã, vận động người dân mạnh dạn đầu tư, phát triển kinh tế hộ, làm giàu chính đáng, thoát nghèo bền vững. Công tác phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống ở địa phương được quan tâm, hỗ trợ, khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ ở nông thôn nhằm tạo ra giá trị sản xuất, góp phần tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và chuyển dịch cơ cấu lao động ở địa phương. Phối hợp với các đơn vị, các ngành và hội đoàn thể tổ chức rà soát nắm chắc điều kiện từng hộ nghèo trên địa bàn xã để có cơ sở tổ chức các lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm ở nông thôn. Hỗ trợ cho vay vốn từ nguồn vốn Ngân hàng CSXH, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, từ đó thu nhập bình quân đầu người qua các năm đã có bước tăng trưởng đáng kể.

Chi cục Thống kê khu vực Tây Sơn – Vĩnh Thạnh đã tiến hành thẩm tra mức độ đạt tiêu chí thu nhập bình quân đầu người cụ thể như sau:

Thu thập thông tin về thu nhập bình quân đầu người của 90 hộ mẫu/894 hộ của xã, tương ứng với 301 nhân khẩu thực tế thường trú /2.963 nhân khẩu thực tế thường trú của xã, cụ thể:

Số TT	Tên thôn	Số hộ		Số nhân khẩu thực tế thường trú (NKTTT) (Người)		Thu nhập BQ đầu người của hộ khảo sát (Triệu đồng/người)	Tổng thu nhập (Triệu đồng)
		Tổng số	Số hộ mẫu	Tổng số	Hộ mẫu		
1	Định Nhất	330	33	1081	101	52,163	56.387,850
2	Định Tam	280	28	878	91	52,643	46.220,429
3	Định Trị	72	17	594	59	53,689	31.891,558
4	Tà Điệp	112	22	410	50	45,097	19.943,630
<b>Tổng số</b>		<b>894</b>	<b>90</b>	<b>2963</b>	<b>301</b>	<b>52,124</b>	<b>154.443,466</b>

- Tổng thu nhập năm 2024 của xã: 154.443,466 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân nhân khẩu thực tế thường trú năm 2024 trên địa bàn xã Vĩnh Hảo: 52,124 triệu đồng/người/năm.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.11. Tiêu chí số 11 - Nghèo đa chiều**

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỉ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 giảm còn dưới 5%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Tại Quyết định số 3291/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

- Tổng số hộ dân cư trên địa bàn xã: 899 hộ.

- Tổng số hộ nghèo đa chiều của xã: 89 hộ. Trong đó, có 58 hộ nghèo không có khả năng lao động. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều:  $(89 - 58) / (899 - 58) \times 100 = 3,70\%$ .

- Tổng số hộ cận nghèo đa chiều của xã: 05 hộ, Trong đó, có 04 hộ cận nghèo không có khả năng lao động. Tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều:  $(5 - 4) / (899 - 4) \times 100 = 0,11\%$ .

\* Tỷ lệ nghèo đa chiều của xã: 3,82%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.12. Tiêu chí số 12 - Lao động**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 12.1. Tỉ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng cho cả nam và nữ)  $\geq 75\%$ .

- Chỉ tiêu 12.2. Tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)  $\geq 25\%$ .

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 12.1. Tỉ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng cho cả nam và nữ)  $\geq 75\%$ .

Theo kết quả điều tra rà soát cung, cầu lao động trên địa bàn xã:

- Lực lượng lao động của xã: 1.887 người.

- Lao động qua đào tạo: 1.443 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo của xã:  $(1.443/1.887) \times 100 = 76,47\%$ .

- Chỉ tiêu 12.2. Tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)  $\geq 25\%$ .

- Lực lượng lao động của xã: 1.887 người.

- Lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ: 580 người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của xã:  $(580/1.887) \times 100 = 30,73\%$ .

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.13. Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã.

- Chỉ tiêu 13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

- Chỉ tiêu 13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương.

- Chỉ tiêu 13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường.

- Chỉ tiêu 13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã.

Trên địa bàn xã Vĩnh Hảo có 01 Hợp tác xã hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp hoạt động theo quy định Luật HTX năm 2012 (Hợp tác xã nông nghiệp kinh doanh Dịch vụ Định Thành). Kết quả xếp loại Hợp tác xã năm đạt loại Khá.

- Chỉ tiêu 13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

Địa phương liên kết với HTX NN KD DV Định Thành về mô hình bao tiêu sản phẩm Gà thịt cho hộ nông dân trên địa bàn xã. Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm Gà thịt với quy mô 36 hộ dân tham gia, thời gian thực hiện từ 12/2023-6/2024. Qua đó đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Gà thịt giữa nông dân và doanh nghiệp để khắc phục tình trạng sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, quản lý chất lượng và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho người dân góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng của ngành nông nghiệp. Nhằm góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chuyển đổi từ sản xuất chăn nuôi quy mô hộ gia đình, nhỏ lẻ sang hướng phát triển liên kết, tạo ra vùng chăn nuôi chuyên canh sản xuất Gà thịt.



- Chỉ tiêu 13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương.

Trên địa bàn xã hình thành vùng nuôi cá lồng/bè thâm canh, sản lượng bình quân đạt 700 tấn/năm. Trên địa bàn xã có sản phẩm “cá điêu hồng Vĩnh Thạnh” được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP ba sao ( \*\*\*) năm 2022 tại Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

Hiện nay, UBND xã đang tích cực tuyên truyền, vận động và hỗ trợ các hộ sản xuất kinh doanh tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đối với sản phẩm thịt cá thát lát tươi, một trong những sản phẩm đặc trưng và tiềm năng của địa phương.

- Chỉ tiêu 13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường.

Trên địa bàn xã không có làng nghề, làng nghề truyền thống cần bảo tồn, phát triển. Chỉ tiêu này không đưa vào đánh giá.

- Chỉ tiêu 13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả.

UBND xã đã thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 24/10/2023; Xây dựng Quy chế hoạt động của Tổ theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 24/10/2023, Tổ Khuyến nông cộng đồng có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp do cấp chính quyền giao; hỗ trợ các hoạt động tư vấn, dịch vụ, liên kết sản xuất kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Thời gian qua tổ chức theo dõi, giám sát tình dịch bệnh xảy ra trên cây trồng, vật nuôi, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

## **2.14. Tiêu chí số 14 - Giáo dục và Đào tạo**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ (đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1  $\geq 98\%$ , đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá/xếp loại khá).

- Chỉ tiêu 14.2. Tỉ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt  $\geq 85\%$ ; Trung tâm học tập cộng đồng đạt loại Khá trở lên.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ.

+ Xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh.

+ Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh.

+ Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2024-2025 có 55/52 học sinh, đạt 100%.

+ Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh..

+ Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh.

+ Trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá/xếp loại năm 2023: "Tốt" tại Quyết định số 679/QĐ-PGDĐT ngày 18/8/2023 của Phòng GDĐT huyện Vĩnh Thạnh.

- Chỉ tiêu 14.2: Tỷ lệ học sinh (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (*phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp*).

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS năm 2023: 34/34, tỷ lệ 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (*phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề*) năm học 2023 - 2024: 33/34, tỷ lệ 97,05%.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS năm 2024: 39/39, tỷ lệ 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (*phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề*) năm học 2024-2025: 38/39, tỷ lệ 97,4%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.15. Tiêu chí số 15 - Y tế**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (*áp dụng cho cả nam và nữ*):  $\geq 90\%$ .

- Chỉ tiêu 15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: Đạt.

- Chỉ tiêu 15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)  $\leq 22\%$ .

- Chỉ tiêu 15.4. Xã triển khai thực hiện số khám chữa bệnh điện tử đạt

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 15.1: Tỷ lệ người tham gia BHYT đạt: 2.907 người/2.963 người đạt: 92,23%.

- Chỉ tiêu 15.2: Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo Quyết định số 4165/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh Bình Định. Giữ vững và duy trì Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã cho đến nay theo Quyết định số 4293/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 công nhận đơn vị thực hiện đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã năm 2018; Quyết định số 4420/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 công nhận đơn vị thực hiện đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã năm 2019; Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận đơn vị thực hiện đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2020; Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận đơn vị duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2021; Quyết định số 126/QĐ-UBND, ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận đơn vị duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2022; Quyết định số 143/QĐ-UBND, ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận đơn vị duy trì đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2024;

- Bảng điểm tự chấm của Trạm Y tế xã Vĩnh Hảo về Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2024 đạt: 92 điểm;

- Kết quả giám sát của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh đạt: 92 điểm. Báo cáo số 431/BC-UBND ngày 03/10/2024, của UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc Báo cáo Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 của năm 2024 trên địa bàn huyện, xã Vĩnh Hảo đạt: 92 điểm; Đã gửi Sở Y tế tỉnh Bình Định đề nghị phúc tra, công nhận xã Vĩnh Hảo đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2024.

- Chỉ tiêu 15.3: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi).

Năm 2024 chiếm 10,94%.

- Chỉ tiêu 15.4: . Xã triển khai thực hiện số khám chữa bệnh điện tử đạt

Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử: 1.665/2.963 người, đạt 56,19%. Chỉ tiêu cài đặt và kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 (đến ngày 01/9/2024): 1.856/2.963 người, đạt 62,63%.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.16. Tiêu chí số 16 - Văn hoá**

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỉ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” ngày càng phát triển sâu rộng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn không ngừng được nâng cao; việc tuân thủ các quy định về nếp sống văn hóa và quy ước, hương ước các thôn ngày càng được các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng, thực hiện nghiêm túc, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của người dân thúc đẩy Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tại thôn ngày càng lớn mạnh, kết quả nhiều thôn duy trì đạt chuẩn văn hóa. Đến nay có 04/04 thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa (gồm thôn: Định Nhất, Định Tam, Định Trị, Tà Địch) Tỉ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa là 100%.

+ Năm 2020: Toàn xã có 816/919 hộ gia đình được công nhân danh hiệu Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 88,7% (theo Quyết định số: 214/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của UBND xã Vĩnh Hảo). Có 4/4 khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

+ Năm 2021: Toàn xã có 814/913 hộ gia đình được công nhân danh hiệu Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 88,96% (theo Quyết định số: 215/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của UBND xã Vĩnh Hảo).

Có 4/4 khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

+ Năm 2022: Toàn xã có 799/889 hộ gia đình được công nhân danh hiệu Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 88,87% (theo Quyết định số: 354/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của UBND xã Vĩnh Hảo). Có 4/4 khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

+ Năm 2023: Toàn xã có 771/904 hộ gia đình được công nhân danh hiệu Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 85,28% (theo Quyết định số: 268/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND xã Vĩnh Hảo). Có 4/4 khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2023 trên địa bàn xã Vĩnh Hảo không xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm.

- Xã đã xây dựng được mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (thành lập các Câu Lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình tại 4/4 thôn).

- Có 4/4 thôn đã có Hương ước được Ủy ban Nhân dân huyện Vĩnh Thạnh công nhận và đã thực hiện niêm yết tại Nhà văn hóa của 4/4 thôn.

- Xã đã ban hành Quyết định số: 379/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Nhà văn hóa - Khu thể thao các thôn; Quyết định số 380/QĐ-UBND, 381/QĐ-UBND, 382/QĐ-UBND, 383/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập Ban chủ nhiệm nhà văn hóa các thôn trên địa bàn xã Vĩnh Hảo.

- Có 4/4 thôn đã ban hành Chương trình các hoạt động trọng tâm của Nhà văn hóa cộng đồng, cụ thể như sau:

- Trên lĩnh vực công tác thông tin, tuyên truyền: Đã tổ chức tuyên truyền được 15 nội dung trên các lĩnh vực nhân dịp các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và của địa phương.

- Trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ: Đã tổ chức được 4 nội dung Hội thi văn hóa, văn nghệ do thôn, xã tổ chức.

- Trên lĩnh vực thể thao: Đã tham gia được 6 môn thể thao do xã tổ chức.

- Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Xã Vĩnh Hảo đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2023 và triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới đúng thời gian, lộ trình theo quy định.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

### **3.17. Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm**

a) Yêu cầu của Tiêu chí

- Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt  $\geq 45\%$ ; ( $\geq 25\%$  từ hệ thống cấp nước tập trung đối với xã có sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung).

- Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt từ  $> 95\%$ .

- Chỉ tiêu 17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung: đạt.

- Chỉ tiêu 17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn từ  $> 2 \text{ m}^2/\text{người}$ .

- Chỉ tiêu 17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch.

- Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định từ  $> 75\%$ .

- Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch từ >85%.

- Chỉ tiêu 17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường từ > 75%.

- Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Chỉ tiêu 17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn từ >30%.

- Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt từ 50% trở lên.

#### b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt  $\geq 45\%$ ; ( $\geq 25\%$  từ hệ thống cấp nước tập trung đối với xã có sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung).

Theo Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 27/2/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc công bố Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn tỉnh Bình Định năm 2023:

#### Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch

+ Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng từ công trình CNTT là 557 hộ, đạt 61,6 %.

+ Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng từ công trình CNHGD là 0 hộ, đạt 0 %.

Vậy tổng số hộ gia đình sử dụng nước sạch từ 2 công trình CNTT và CNHGD là 557hộ/904 hộ, đạt 61,6%.

#### Tỷ lệ HGD sử dụng nước hợp vệ sinh

+ Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng từ công trình CNTT là 557 hộ, đạt 61,6 %.

+ Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng từ công trình CNHGD là 347 hộ, đạt 38,4 %.

Vậy tổng số hộ gia đình sử dụng từ 2 công trình CNTT và CNHGD là 904 hộ/904 hộ, đạt 100%.

Trên địa bàn xã có 904/904 hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100%. Trong đó có 548/904 hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh từ hệ thống cấp nước tập trung, đạt tỉ lệ 60,6%; hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh từ hệ thống cấp nước nhỏ lẻ

356/904, đạt tỉ lệ 39,4% (tại Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh).

- Chỉ tiêu 17.2. Tỉ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt từ >95%.

Trên địa bàn xã có 53 cơ sở sản xuất - kinh doanh (có danh sách kèm theo). Trong đó, có 51 cơ sở có quy mô hộ gia đình, không thuộc đối tượng phải lập hồ sơ môi trường; 01 cơ sở thuộc đối tượng lập hồ sơ môi trường cấp tỉnh, 01 cơ sở thuộc đối tượng lập hồ sơ môi trường cấp huyện, đã có hồ sơ được xác nhận; trong quá trình hoạt động không gây ô nhiễm môi trường. Tính đến nay, không có đơn thư phản ánh tình trạng gây ảnh hưởng môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

Trên địa bàn xã không có làng nghề, cơ sở nuôi trồng thủy sản.

- Chỉ tiêu 17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung

Để toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã Vĩnh Hảo cùng với Nhà nước tham gia bảo vệ môi trường, UBND xã đã triển khai cho các Thôn xây dựng Hương ước khu dân cư (có quy định nội dung bảo vệ môi trường) và đã được UBND huyện công nhận năm 2022; ban hành Quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, Kế hoạch tổ chức phát động tổng vệ sinh môi trường định kỳ. Theo đó, tổ chức họp thôn triển khai cho Nhân dân trong xã biết và tham gia thực hiện. Ngoài ra, qua các sự kiện ngày lễ lớn (Kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám và dịp Lễ Tết Nguyên đán) UBND xã tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường.

Qua các đợt ra quân có 11,642 km đường giao thông nông thôn được dọn dẹp vệ sinh (đường xã: 0,64 km; đường trục thôn, liên thôn: 6,22 km; đường ngõ xóm: 4,764 km), 15,58 km kênh mương bê tông được nạo vét thông thoáng dòng chảy, không có tình trạng rác ngập mương.

+ Năm 2024, nâng cấp mở rộng tuyến đường thôn với chiều dài 0,5km.

+ Phối hợp với Đơn vị dịch vụ thu gom rác, bố trí thùng rác công cộng tại những vị trí thuận lợi ở các thôn, chợ, trường học, tại các vị trí mà xe thu gom không vào tận nơi, góp phần hạn chế tình trạng rác thải vứt bừa bãi. Năm 2024, bổ sung 18 thùng rác công cộng.

+ Triển khai trồng được hơn 2.000 cây xanh làm cảnh quan với các loại cây như: Lộc vừng, bằng lăng tím, hoa giấy (trong đó năm 2024, trồng bổ sung 80 cây bằng lăng tím dọc tuyến đường và khuôn viên nghĩa trang). Có 894 hộ gia đình có diện tích trồng cây xanh thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh hoặc các loại hàng rào khác có phủ cây xanh. Bên cạnh đó, còn có các tổ tự quản của Phụ nữ, Thanh niên về bảo vệ môi trường, đã tổ chức hoạt động hiệu quả ở các tuyến đường chính ĐH 30 và các tuyến đường khác góp phần vào chăm sóc cây xanh công cộng trồng ở các tuyến đường trước nhà dân và giữ gìn vệ sinh môi trường ở địa phương.

- Chỉ tiêu 17.4: Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn từ  $>2 \text{ m}^2/\text{người}$ .

Diện tích đất cây xanh phân tán trong khu dân cư được đưa vào quy hoạch chung xã Vĩnh Hảo đến năm 2035 là 19,79 ha (theo Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND huyện phê duyệt đề án quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hảo huyện Vĩnh Thạnh đến năm 2035). Qua rà soát, diện tích cây xanh đã trồng trên diện tích quy hoạch là  $22.500 \text{ m}^2$  (2,25ha), tổng nhân khẩu trên địa bàn xã 2.963 nhân khẩu. Tỷ lệ diện tích đất cây xanh/người bình quân  $7,59 \text{ m}^2/\text{người}$ .

- Chỉ tiêu 17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch.

Theo Đề án quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hảo, trên địa bàn có 3 nghĩa trang nhân dân ở các thôn Định Nhất, Định Trị và Tà Điệt. Ngày 28/7/2023, UBND xã Vĩnh Hảo đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND về quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn xã Vĩnh Hảo và được công khai tại các trụ sở thôn. Qua các cuộc họp ở thôn, lãnh đạo thôn đã thông báo cho nhân dân trên địa bàn việc quy hoạch nghĩa trang nhân dân và thực hiện việc mai táng người chết theo quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn được ban hành tại Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND xã Vĩnh Hảo.

Việc mai táng người chết được thực hiện theo hình thức chôn lấp 1 lần, đảm bảo phù hợp với quy định, phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt, truyền thống, văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại, góp phần bảo vệ môi trường và tiết kiệm đất đai.

- Chỉ tiêu 17.6: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định từ  $>75\%$ .

+ Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý (tính theo khối lượng): 88,17%.

+ Trên địa bàn không có chất thải rắn công nghiệp thông thường; không có chất thải rắn xây dựng tồn đọng; phụ phẩm nông nghiệp được tận thu sử dụng làm thức ăn gia súc.

+ Rác thải sinh hoạt sau khi thu gom được vận chuyển, xử lý tại Bãi chôn lấp CTRSH chung của huyện nằm trên địa bàn xã Vĩnh Quang.

Nhìn chung việc thực hiện chỉ tiêu 17.6 (*Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại*) là đạt tỷ lệ theo yêu cầu. Tuy nhiên, Bãi chôn lấp CTRHS chung của huyện là chưa hợp vệ sinh, dự kiến lấp đầy vào năm 2025. Do đó, UBND huyện đã quy hoạch Bãi xử lý CTRSH mới tại xã Vĩnh Hòa (*diện tích 8,5ha*), được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 và được tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Bên cạnh đó, UBND xã Vĩnh Hòa cũng đưa vào Đề



án quy hoạch chung xây dựng xã Vĩnh Hòa đến 2035, được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 16/6/2023.

Ngoài ra, để triển khai đầu tư xây dựng Bãi chôn lấp CTRSH, UBND huyện đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện làm chủ đầu tư và tham mưu UBND huyện lập Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 (*Văn bản số 1173/UBND-VP ngày 29/8/2023 về việc lập dự án đầu tư xây dựng bãi chôn lấp chất thải rắn huyện Vĩnh Thạnh; Văn bản số 1557/UBND-KTHT ngày 01/11/2023 về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng công trình bãi chôn lấp chất thải rắn huyện Vĩnh Thạnh*); đã trình xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy thông qua Quy hoạch chi tiết. Hiện nay, đang tiếp tục điều chỉnh quy mô dự án cho phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

Để tiếp tục duy trì công tác quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng và chất thải rắn y tế, UBND xã Vĩnh Hảo đã ban hành Kế hoạch quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) và chất thải rắn y tế (*Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 30/5/2024*); đồng thời, bố trí kinh phí tổ chức thực hiện.

+ Về thu gom, xử lý chất thải rắn (CTR) y tế:

Trên địa bàn xã có 01 cơ sở y tế (*Trạm y tế xã*).

CTR y tế phát sinh tại Trạm y tế được phân thành 2 loại, gồm: CTR y tế thông thường và CTR y tế nguy hại, được thu gom hàng ngày và định kỳ vận chuyển về Trung tâm Y tế huyện để bàn giao cho Công ty TNHH TN&MT Hậu Sanh (do Trung tâm Y tế huyện ký hợp đồng).

100% CTR y tế được thu gom, xử lý theo quy định.

+ Về xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng:

Diện tích đất nông nghiệp có sử dụng thuốc BVTV tại xã Vĩnh Hảo 53ha. Năm 2024, địa phương đã lắp đặt bổ sung 2 bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, nâng số bể chứa lên 33 bể.

Để thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng về nhà lưu chứa (*xây dựng trong năm 2023 tại thôn Định Nhất*) trước khi bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý, UBND xã đã phối hợp và giao khoán cho Hội Nông dân xã thực hiện thu gom.

6 tháng đầu năm 2024, UBND xã đã ký hợp đồng với Công ty TNHH TN&MT Hậu Sanh để vận chuyển, xử lý; khối lượng đã bàn giao là 150kg.

- Chỉ tiêu 17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch từ >85%.

Số hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch là 894/894 hộ, đạt 100%.

- Chỉ tiêu 17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường từ > 75%.

Hiện tại trên địa bàn xã có 359 hộ chăn nuôi (trâu, bò, lợn, gia cầm,...) chủ yếu với quy mô nông hộ, phân tán nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư: 100% chuồng trại chăn nuôi tách biệt với nơi ở của người dân; 98,6% hộ chăn nuôi thực hiện tốt vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi; 82,17% hộ chăn nuôi thực hiện các biện pháp để vệ sinh phòng dịch, thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường; 100% hộ chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 54 của Luật Chăn nuôi; 100% hộ bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định tại Điều 69 của Luật Chăn nuôi; 81,61% hộ chăn nuôi thực hiện xử lý chất thải trong chăn nuôi theo quy định tại Điều 60 của Luật Chăn nuôi. Đánh giá chung có 81,8% cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

- Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm: 100%.

Trên địa bàn xã 100% hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thực phẩm thực hiện Cam kết sản xuất thực phẩm an toàn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ tiêu 17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn từ >30%.

Năm 2023, UBND xã Vĩnh Hảo đã xây dựng kế hoạch truyền thông, tuyên truyền, phổ biến đến hộ dân về phân loại, xử lý rác thải tại nguồn và đã triển khai phổ biến cho hộ dân 4/4 thôn; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã xây dựng và triển khai mô hình “Phụ nữ phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình”; thành lập Tổ hướng dẫn, giám sát và ban hành Quy chế hoạt động. Qua đó, đã tổ chức tập huấn cho hộ dân tham gia mô hình phân loại, xử lý rác hữu cơ để phân hủy tại hộ gia đình, với 420/894 hộ tham gia mô hình (đạt 46,97%).

Năm 2024, UBND xã ban hành kế hoạch phối hợp với Hội Phụ nữ xã tổ chức kiểm tra để nắm bắt, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục duy trì mô hình phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn.

- Chỉ tiêu 17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt từ 50% trở lên.

+ UBND xã thành lập Tổ thu gom chất thải nhựa trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền, vận động hộ dân thực hiện phân loại, lưu giữ chất thải nhựa tái sử dụng, tái chế để bán cho cơ sở thu mua phế liệu.

+ Ước tính lượng chất thải nhựa phát sinh chiếm 7% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ dân. Như vậy, tổng lượng chất thải nhựa 10 tháng đầu

năm phát sinh khoảng 31,08 tấn. Theo số liệu thống kê tại 2 cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn xã, tính đến tháng 10/2024 cơ sở đã thu mua 16,3 tấn, chiếm 52,45% lượng chất thải nhựa phát sinh. Riêng bao bì nilon, sản phẩm nhựa dùng 1 lần, UBND xã đã triển khai mô hình thu gom do Chi hội phụ nữ thực hiện. Trong năm 2024, đã triển khai hướng dẫn hộ dân phân loại, xử lý sơ bộ, lưu giữ, bước đầu đã chuyển giao cho Công ty TNHH Giang Đạt Thành 65kg.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt

### **3.18. Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.
- Chỉ tiêu 18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chỉ tiêu 18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chỉ tiêu 18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.
- Chỉ tiêu 18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới phòng chống xâm hại trẻ em, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có) bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.
- Chỉ tiêu 18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển thôn.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 18.1: Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định.

UBND xã hiện có 19 cán bộ, công chức. Trong đó, trình độ phổ thông 12/12: 19 người; trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 01 người; trung cấp 16 người, sơ cấp 01 người. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Trung cấp 01 người, đại học 17 người; thạc sỹ 01 người; bồi dưỡng nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính 16 người.

- Chỉ tiêu 18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Năm 2023, Đảng bộ xã được công nhận “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (Quyết định số 1366-QĐ/HU ngày 16/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Thạnh) Chính quyền xã được xếp loại “Tốt” (Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh).

- Chỉ tiêu 18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Năm 2023 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (Thông báo số 114/TB-MTTQ-BTT ngày 13/11/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Vĩnh Thạnh);

+ Năm 2023 Hội Liên hiệp Phụ nữ xã được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (Thông báo số 13/TB-BTV ngày 20/11/2023 của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Vĩnh Thạnh);

+ Năm 2023 Hội Nông dân xã được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (Thông báo số 11-TB/HNDH ngày 06/11/2023 của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Vĩnh Thạnh);

+ Năm 2023 Hội Cựu chiến binh xã được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (Quyết định số 16/QĐ-CCB ngày 21/11/2023 của Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh huyện Vĩnh Thạnh);

+ Năm 2023 Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (Quyết định số 61-QĐ/ĐTN ngày 22/11/2023 của Ban Thường vụ Huyện đoàn Vĩnh Thạnh).

- Chỉ tiêu 18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Tiêu chí 1: Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đạt 80% số điểm tối đa trở lên ( $\geq 08$  điểm), năm 2023 điểm số của UBND xã đạt 10 điểm.

- Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đạt 80% số điểm tối đa trở lên ( $\geq 24$  điểm), năm 2023 điểm số của UBND xã đạt 24 điểm.

- Tiêu chí 3: Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TTBTP đạt 80% số điểm tối đa trở lên ( $\geq 12$  điểm) năm 2023 điểm số của UBND xã đạt 14 điểm.

- Chỉ tiêu 18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.

- Xã có hai (02) cán bộ nữ trong Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Phụ nữ tham gia mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực hoặc mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả đạt, tham gia hợp tác xã, tham gia dự án giảm nghèo đều đạt > 30% (32,9%).

- Những năm qua trên địa bàn xã không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn.

- Có một (01) nhà tạm lánh cộng đồng đặt tại Trạm Y tế xã.

- Có bố trí một (01) công chức làm công tác bảo vệ trẻ em.

- Có Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã.

- Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn được bảo vệ và hỗ trợ kịp thời, phù hợp.

- Trên địa bàn xã những năm qua không có trường hợp trẻ em bị xâm hại.

- Chỉ tiêu 18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn.

UBND xã Vĩnh Hảo đã xây dựng Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 30/5/2023 về Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển các thôn giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 về việc kiện toàn Ban Quản lý Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã Vĩnh Hảo; các Quyết định kiện toàn Ban phát triển các thôn. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển các thôn cho 301 người tham gia.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt

### **3.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh.**

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh”, rộng khắp và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng: Đạt

- Chỉ tiêu 19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng chống tội phạm, tệ nạn xã

hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Đạt

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “Vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các văn bản, kế hoạch về công tác quốc phòng quân sự địa phương: Hằng năm Đảng ủy, UBND xã căn cứ vào nghị quyết, chỉ thị của cấp trên ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương như:

+ Hằng năm, Đảng ủy xã có Nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng quân sự đúng quy định. HĐND xã có Nghị quyết về hoạt động quốc phòng, quân sự và bảo đảm chính sách cho hoạt động của dân quân đúng quy định. UBND xã đã ban hành đầy đủ các kế hoạch về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, kế hoạch xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động, bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng dân quân đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo Ban CHQS xã chủ trì phối hợp với các ban, ngành tham mưu xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các văn kiện, quy chế, kế hoạch về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

+ Ban CHQS xã được biên chế theo quy định 4/4 đồng chí. Chính trị viên là Bí thư Đảng ủy xã, Chỉ huy trưởng là thành viên UBND xã, sỹ quan dự bị, Phó Chỉ huy trưởng là người hoạt động không chuyên trách, Chính trị viên phó là cán bộ kiêm nhiệm; Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng đã qua đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở, trung cấp lý luận chính trị; hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng về chính trị, quân sự và chuyên môn nghiệp vụ theo quy định tại Thông tư 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Ban CHQS xã có nhà làm việc riêng và đang được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc quyết định phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 trên địa bàn xã Vĩnh Hảo năm 2024; Quyết định số 51/QĐ-HĐGDQPAN ngày 22/01/2024 của Hội đồng giáo dục quốc phòng an ninh huyện về việc ban hành kế hoạch công tác giáo dục quốc phòng an ninh năm 2024; UBND xã chỉ đạo HĐGDQPAN xã làm tốt công tác phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh cho đối tượng 4 cấp xã theo Quyết định số 169/QĐ-HĐGDQPAN ngày 09/7/2024 của Hội đồng GDQPAN xã về việc quyết định triệu tập đối tượng 4 trên địa bàn xã tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2024 (qua khóa học có 14/19 học

viên tham gia: vắng 05 học viên có lý do); cử cán bộ tham gia bồi dưỡng KTQPAN cho các đối tượng do huyện, tỉnh tổ chức đạt 100% chỉ tiêu.

+ Tổ chức biên chế lực lượng dân quân có chất lượng tổng hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của địa phương (Lực lượng dân quân 62 đ/c), được biên chế Ban CHQS xã 04 đ/c; 01 trung đội dân quân cơ động: 28 đ/c; Dân quân các Binh chủng 18 đồng chí (trong đó: 01 khẩu đội Cối 60mm: 03 đồng chí; 01 tổ Trinh sát: 02 đồng chí; 01 tổ Thông tin: 03 đồng chí; 01 tổ Công binh: 03 đồng chí; 01 tổ Phòng hóa: 03 đồng chí; 01 tổ Y tế: 03 đồng chí; Dân quân tại chỗ: 12 đồng chí (4 thôn, mỗi thôn 3 đồng chí).

+ Chi bộ quân sự xã có 14 đảng viên (có cấp ủy), duy trì hoạt động nề nếp, hiệu quả theo đúng quy định; chất lượng các văn bản, kế hoạch và tổ chức hoạt động của chi bộ có nề nếp, đúng nguyên tắc.

+ Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã. Tổng số đảng viên là 18 đồng chí đạt tỷ lệ 29,03%; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng, Khẩu đội trưởng 100% là đảng viên.

+ Đảng viên trong DBĐV là 11 đồng chí đạt tỷ lệ 10,78% (DBĐV là 102 đồng chí; trong đó sỹ quan 07 đồng chí, HSQ,BS 95 đồng chí).

+ Hàng năm Ban CHQS xã xây dựng kế hoạch huấn luyện năm, kế hoạch huấn luyện cho từng đối tượng trình cấp trên phê duyệt đúng quy định và tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định.

+ Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

+ Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong KVPT nắm chắc tình hình vùng trời, vùng giáp ranh, không gian mạng, kịp thời đạt kết quả; tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, khu vực giáp ranh, góp phần giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn xã.

+ Tổ chức lực lượng dân quân xã tham gia làm nòng cốt tổ, đội xung kích phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn (100% quân số trung đội DQCD và lực lượng Dân quân tại chỗ các thôn).

+ Hàng năm, tổ chức thực hiện tốt trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; công dân nam trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ, đăng ký nghĩa vụ quân sự theo quy định.

+ Đăng ký, quản lý quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương, sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên và quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên,

phương tiện kỹ thuật, công dân nữ có trình độ chuyên môn được đăng ký, quản lý chặt chẽ theo qui định, sẵn sàng động viên khi có lệnh.

+ Thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự theo hướng dẫn của Ban CHQS huyện. Trong năm 2024 có 01 hồ sơ đăng ký dự tuyển, tổ chức triển khai thực hiện tốt quy trình các bước tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, hàng năm giao quân đạt chỉ tiêu 100% theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện.

+ Thực hiện đúng chế độ chính sách cho lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên; chính sách hậu phương quân đội theo quy định của pháp luật; giải quyết tốt các chính sách mới theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Giải quyết tốt các vấn đề mới nảy sinh, không để xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương.

+ Thực hiện có hiệu quả việc kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng, bảo đảm tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Quốc phòng và Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ.

+ Quán triệt và tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Quán triệt và cử 20 thành viên trong lực lượng dân quân tham gia trang Facebook "Tôi yêu chiến sỹ sao vương", "Yêu người chiến sỹ Dân quân tự vệ Việt Nam"; tham gia đấu tranh chống các thế lực trên không gian mạng. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên, (*năm 2023: Tập thể Ban CHQS xã được UBND huyện tặng Giấy khen*).

- Chỉ tiêu 19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

+ **Nội dung 01:** *Hàng năm, Đảng ủy xã có nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.*

++ Hàng năm, Công an xã chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn



TTATXH và tăng cường công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn xã, trọng tâm là một số văn bản như:

Nghị quyết số 38-NQ/ĐU ngày 18/01/2023 của Đảng ủy xã Vĩnh Hảo về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã năm 2023.

Nghị quyết số 57-NQ/ĐU ngày 18/01/2024 của Đảng ủy xã Vĩnh Hảo về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã năm 2024.

Nghị quyết số 63-NQ/ĐU ngày 01/8/2024 của Đảng ủy xã Vĩnh Hảo về nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn xã Vĩnh Hảo năm 2024.

Kế hoạch số 01/KH-UBND-m ngày 30/01/2023 của UBND xã Vĩnh Hảo về thực hiện nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã năm 2023.

Kế hoạch số 01/KH-UBND-m ngày 02/02/2024 của UBND xã Vĩnh Hảo về thực hiện nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn xã năm 2024.

Kế hoạch số 23/KH-BCĐ ngày 21/3/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã Vĩnh Hảo về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2024.

Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 21/3/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã Vĩnh Hảo về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2024.

Kế hoạch số 24/KH-BCĐ ngày 21/3/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã Vĩnh Hảo về thực hiện công tác phòng, chống mua bán người năm 2024.

**+ Nội dung 02:** *Không để xảy ra các hoạt động theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 3 Điều 4 Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.*

Công an xã chủ động tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công tác tuyên truyền thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Từ đầu năm 2024 đến nay, trên địa bàn xã Vĩnh Hảo không xảy ra các hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng; tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo

trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự; hoạt động ly khai, đòi tự trị.

+ **Nội dung 03:** *Không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật:*

Công an xã thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát nắm tình hình địa bàn; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân; chủ động phát hiện những mâu thuẫn và giải quyết ngay từ cơ sở, không để sự việc diễn biến phức tạp và hình thành “điểm nóng”, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật gây ảnh hưởng đến ANTT.

+ **Nội dung 04:** *Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

Lực lượng Công an xã chủ động phối hợp với các ban, ngành, hội đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và đổi mới nội dung, hình thức phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế địa phương. Thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức tự giác tham gia phòng ngừa, đấu tranh, phát hiện, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Tiến hành gọi hỏi, răn đe, tuyên truyền cá biệt các đối tượng là thanh thiếu niên có biểu hiện vi phạm pháp luật. Qua đó, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của quần chúng Nhân dân trên địa bàn xã. Từ đầu năm 2024 đến nay, không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ **Nội dung 05:** *Số vụ phạm tội về trật tự xã hội giảm ít nhất 05% so với năm trước; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước (trừ trường hợp bất khả kháng):*

Năm 2024, số vụ phạm tội về trật tự xã hội không xảy ra; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm 2023, cụ thể:

++ Số vụ phạm tội về trật tự xã hội: không xảy ra. So với năm 2023 (*xảy ra 04 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ giết người*), giảm 05 vụ (00/05). So với năm 2022 (*xảy ra 01 vụ “Cuồng đoạt tài sản và trộm cắp tài sản”*), giảm 01 vụ (00/01).

++ Tệ nạn xã hội: không xảy ra. So với năm 2023 không tăng không giảm (0/0).

++ Tai nạn giao thông: xảy ra 01 vụ, chết 01 người. So với năm 2023 (*xảy ra 02 vụ, chết 01 người*), giảm 01 vụ (01/02), số người chết không tăng không giảm (01/01).

++ Về tình hình cháy, nổ: Không xảy ra. So với năm 2023 không tăng không giảm (0/0).

+ **Nội dung 06:** *Có một trong các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả:*

Hiện nay trên địa bàn xã đang duy trì hoạt động hiệu quả 07 mô hình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Cụ thể:

++ Mô hình “Chi hội Cựu chiến binh tham gia đảm bảo an ninh, trật tự” tại thôn Tà Điệp, xây dựng tháng 7/2018;

++ Mô hình “Chi hội Nông dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông” tại thôn Định Tam, xây dựng tháng 7/2017.

++ Mô hình “Tổ tự quản về an ninh, trật tự” tại Chi hội Nông dân thôn Định Nhất, xã xây dựng tháng 10/2021.

++ Mô hình “Camera giám sát an ninh, trật tự” trên địa bàn xã Vĩnh Hảo, xây dựng tháng 7/2023.

++ Mô hình “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy” trên địa bàn xã Vĩnh Hảo, xây dựng tháng 7/2023.

++ Mô hình “Nhà trường tự quản về an ninh, trật tự) tại Trường HTCS xã Vĩnh Hảo, xây dựng tháng 10/2023.

++ Mô hình “Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã tham gia giúp đỡ những người tái hoà nhập cộng đồng” trên địa bàn xã Vĩnh Hảo, xây dựng tháng 9/2024.

Các mô hình thường xuyên được củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động hiệu quả và được xây dựng theo đúng hướng dẫn của Bộ Công an và Công an tỉnh về xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

+ **Nội dung 07:** *Không thuộc danh sách xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự (trừ các xã có đường biên giới quốc gia đất liền, xã đảo).*

Căn cứ Công văn số 234/CAH-CSHS ngày 07/02/2024 của Trưởng Công an huyện về xác định địa bàn phức tạp về tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, trong đó xã Vĩnh Hảo không thuộc địa bàn xã phức tạp về tội phạm xâm phạm trật tự xã hội theo Quyết định số 8793/QĐ-BCA ngày 26/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Tiêu chí xác định địa bàn xã phức tạp về tội phạm xâm phạm trật tự xã hội.

+ **Nội dung 08:** Tập thể Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên (đối với những nơi đủ điều kiện để bình xét danh hiệu thi đua), không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có cá nhân vi phạm pháp luật.

++ Năm 2023, Công an xã Vĩnh Hảo được Công an huyện đánh giá, xếp loại “Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo Quyết định số 158/QĐ-CAH-TH ngày 09/11/2023 của Trưởng Công an huyện về việc công nhận đơn vị “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2023.

++ Năm 2024, qua kiểm tra, rà soát tình hình, kết quả công tác từ đầu năm 2024 đến nay, Công an huyện đánh giá Công an xã Vĩnh Hảo đã thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác, đủ điều kiện đạt “Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Đánh giá mức độ đạt tiêu chí:

- Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh”, rộng khắp và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng: Đạt

- Chỉ tiêu 19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Đạt.

#### **4. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới**

Qua kiểm tra, rà soát đến nay trên địa bàn xã Vĩnh Hảo các công trình xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được nghiệm thu và thanh quyết toán đúng theo quy định, không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

Tổng số vốn đã bố trí cho các dự án trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Vĩnh Hảo đến hết ngày 30/9/2024 là 26.011,705 triệu đồng; Tổng giá trị khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu của các dự án đến ngày 30/9/2024 là: 27.770,786 triệu đồng.

#### **5. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới**

Trong thời gian đến, địa phương tiếp tục xây dựng kế hoạch để nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn theo hướng đạt chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

## **II. KẾT LUẬN**

### **1. Về hồ sơ**

Hồ sơ đầy đủ, đảm bảo yêu cầu, đúng trình tự thủ tục theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

### **2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới**

Tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã Vĩnh Hảo đã được UBND huyện Vĩnh Thạnh thẩm tra đạt chuẩn tính đến thời điểm thẩm tra là 19/19 tiêu chí.

### **3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới**

Đến thời điểm ngày 30/9/2024, trên địa bàn xã Vĩnh Hảo các công trình xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được nghiệm thu và thanh quyết toán đúng theo quy định. Hiện tại xã không còn nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

## **III. KIẾN NGHỊ**

UBND huyện Vĩnh Thạnh kiến nghị Hội đồng thẩm định xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 xem xét, công nhận xã Vĩnh Hảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để b/c);
- VP ĐP XD NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- BCD các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT, K3, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Đức Bảo**

